

Tên cơ quan cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

Mẫu B04/BCTC

(Ban hành theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC
ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Chương: 622

I. Thông tin khái quát

Đơn vị Trường Tiểu học Nguyễn Bình

Quyết định thành lập Số 110/QĐ - UBND ngày 25 /01/2008

Tên cơ quan cấp trên trực tiếp: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên

Thuộc đơn vị cấp 1:

Loại hình đơn vị:

01.Đơn vị SNCL tự chủ một phần chi thường xuyên

Quyết định giao tự chủ tài chính Số 9047 ngày 30 /12 /2022 của UBND Thị xã Quảng Yên

Chức năng, nhiệm vụ chính của đơn vị:

.....
.....
.....
.....

II. Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính của Đơn vị được lập theo hướng dẫn của chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ tài chính.

Báo cáo tài chính được trình bày bằng Đồng Việt Nam. Các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán trong suốt các kỳ kế toán được trình bày trên báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính này là của bản thân đơn vị kế toán chưa bao gồm thông tin của các đơn vị kế toán cấp dưới trực thuộc.

Báo cáo tài chính của đơn vị đã được phê duyệt để phát hành ngày / /

III. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong Báo cáo tình hình tài chính

Đơn vị tính: Đồng

1. Tiền

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
- Tiền mặt		3.870.700
- Tiền gửi kho bạc	8.317.221	7.391.098
- Tiền gửi ngân hàng	4.091.087	
- Tiền đang chuyển		
Tổng cộng tiền:	12.408.308	11.261.798

2. Các khoản phải thu khác

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
a. Tạm chi:		
- Tạm chi thu nhập tăng thêm		
- Tạm chi từ dự toán ứng trước		
- Tạm chi khác		
b. Tạm ứng cho nhân viên		

Tên cơ quan cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

c. Thuế GTGT được khấu trừ:		
- Đối với hàng hóa, dịch vụ		
- Đối với TSCĐ		
d. Chi phí trả trước		
đ. Đặt cọc, ký quỹ, ký cược		
e. Phải thu khác		
- Phải thu tiền lãi		
- Phải thu cổ tức/ lợi nhuận		
- Phải thu các khoản phí và lệ phí		
- Các khoản phải thu khác		
Tổng các khoản phải thu khác:		

3. Hàng tồn kho

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
- Nguyên liệu vật liệu		
- Công cụ dụng cụ		
- Chi phí sản xuất kinh doanh dịch vụ dở dang		
- Sản phẩm		
- Hàng hóa		
Tổng hàng tồn kho:		

4. Tài sản cố định

Tài sản cố định của đơn vị được trình bày theo nguyên giá (giá gốc); giá trị còn lại = Nguyên giá trừ đi (-) giá trị hao mòn lũy kế và khấu hao lũy kế.

Tỷ lệ trích hao mòn và khấu hao thực hiện theo số ngày của

Khoản mục chi tiết	Tổng cộng	TSCĐ hữu hình	TSCĐ vô hình
Nguyên giá	31.330.792.465	13.814.424.465	17.516.368.000
Số dư đầu năm	32.880.695.700	15.425.975.700	17.454.720.000
Tăng trong năm	526.708.200	465.060.200	61.648.000
Giảm trong năm	2.076.611.435	2.076.611.435	
Giá trị hao mòn, khấu hao lũy kế	9.978.505.355	9.968.340.555	10.164.800
Giá trị còn lại cuối năm	21.352.287.110	3.846.083.910	17.506.203.200

5. Xây dựng cơ bản dở dang

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
a. Mua sắm TSCĐ		
b. XDCB dở dang		
c. Nâng cấp TSCĐ		
Tổng giá trị xây dựng dở dang		

6. Tài sản khác

Tên cơ quan cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng giá trị tài sản khác		

7. Phải trả nợ vay

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
- Vay ngắn hạn		
- Vay dài hạn		
Tổng các khoản vay		

8. Tạm thu

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
- Kinh phí hoạt động bằng tiền		
- Viện trợ, vay nợ nước ngoài		
- Tạm thu phí, lệ phí		
- Ứng trước dự toán		
- Tạm thu khác		
Tổng các khoản tạm thu trong năm		

9. Các quỹ đặc thù

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
Các quỹ đặc thù		
Tổng các quỹ đặc thù		

10. Các khoản nhận trước chưa ghi thu

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
a. NSNN cấp	21.352.287.110	22.387.118.171
- Giá trị còn lại của TSCĐ	21.352.287.110	22.387.118.171
- Nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ tồn kho		
b. Viện trợ, vay nợ nước ngoài		
- Giá trị còn lại của TSCĐ		
- Nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ tồn kho		
c. Phí được khấu trừ, để lại		
- Giá trị còn lại của TSCĐ		
- Nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ tồn kho		
d. Kinh phí đầu tư XD CB		
Tổng các khoản nhận trước chưa ghi thu	21.352.287.110	22.387.118.171

11. Nợ phải trả khác

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
a. Các khoản phải nộp theo lương:		

Tên cơ quan cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

- Bảo hiểm xã hội		
- Bảo hiểm y tế		
- Kinh phí công đoàn		
- Bảo hiểm thất nghiệp		
b. Các khoản phải nộp nhà nước		
- Thuế GTGT phải nộp		
+ Thuế GTGT đầu ra		
+ Thuế GTGT hàng nhập khẩu		
- Phí, lệ phí		
- Thuế thu nhập doanh nghiệp		
- Thuế thu nhập cá nhân		
- Thuế khác		
- Các khoản phải nộp nhà nước khác		
c. Phải trả người lao động		
- Phải trả công chức, viên chức		
- Phải trả người lao động khác		
d. Các khoản thu hộ, chi hộ	12.408.308	10.495.998
đ. Nhận đặt cọc, ký quỹ, ký cược		
e. Nợ phải trả khác		
Tổng các khoản nợ phải trả khác	12.408.308	10.495.998

12. Nguồn vốn kinh doanh

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
- Do NSNN cấp		
- Vốn góp		
- Khác		
Tổng nguồn vốn kinh doanh		

13. Các quỹ

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
- Quỹ khen thưởng		
- Quỹ phúc lợi		
- Quỹ bổ sung thu nhập		
- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp		
- Quỹ dự phòng ổn định thu nhập		
Tổng các quỹ		

14. Tài sản thuần khác

Chi tiết	Số cuối năm	Số đầu năm
----------	-------------	------------

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
- Nguồn cải cách tiền lương		
- Tài sản thuần khác		
Tổng tài sản thuần khác		

15. Biến động của nguồn vốn

Chi tiêu	Các khoản mục thuộc nguồn vốn						
	Nguồn vốn kinh doanh	Chênh lệch tỷ giá	Thặng dư (thâm hụt) lũy kế	Các quỹ	Nguồn cải cách tiền lương	Khác	Cộng
Số dư đầu năm			765.800				765.800
Tăng trong năm			183.755.204				183.755.204
Giảm trong năm			184.521.004				184.521.004
Số dư cuối năm							

- Thuyết minh khác về nguồn vốn (lý do tăng giảm,...)

16. Các thông tin khác đơn vị thuyết minh thêm

[illegible]

IV. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động

1. Hoạt động hành chính, sự nghiệp

Chi tiết	Năm nay	Năm trước
1.1. Doanh thu	6.926.888.926	
a. Từ NSNN cấp:	6.926.888.926	
- Thường xuyên	6.326.717.609	
- Không thường xuyên	600.171.317	

Tên cơ quan cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

- Hoạt động khác		
b. Từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài:		
- Thu viện trợ		
- Thu vay nợ nước ngoài		
c. Từ nguồn phí được khấu trừ, để lại		
- Phân bổ cho hoạt động thường xuyên		
- Phân bổ cho hoạt động không thường xuyên		
1.2. Chi phí	6.775.540.422	
a. Chi phí hoạt động thường xuyên	6.192.469.105	
- Chi phí tiền lương, tiền công và chi phí khác cho nhân viên	4.603.089.448	
- Chi phí vật tư, công cụ và dịch vụ đã sử dụng	502.092.042	
- Chi phí hao mòn TSCĐ	906.918.915	
- Chi phí hoạt động khác	180.368.700	
b. Chi phí hoạt động không thường xuyên	583.071.317	
- Chi phí tiền lương, tiền công và chi phí khác cho nhân viên	362.811.877	
- Chi phí vật tư, công cụ và dịch vụ đã sử dụng	156.433.840	
- Chi phí hao mòn TSCĐ	18.485.600	
- Chi phí hoạt động khác	45.340.000	
c. Chi phí từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài		
- Chi từ nguồn viện trợ		
- Chi vay nợ nước ngoài		
d. Chi phí hoạt động thu phí		
- Chi phí tiền lương, tiền công và chi phí khác cho nhân viên		
- Chi phí vật tư, công cụ và dịch vụ đã sử dụng		
- Chi phí hao mòn TSCĐ		
- Chi phí hoạt động khác		

2. Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ

Chi tiết	Năm nay	Năm trước
a. Doanh thu	369.813.500	
b. Chi phí	363.172.900	
- Giá vốn hàng bán		
- Chi phí quản lý	363.172.900	
+ Chi phí tiền lương, tiền công và chi phí khác cho nhân viên	363.172.900	
+ Chi phí vật tư, công cụ và dịch vụ đã sử dụng		
+ Chi phí khấu hao TSCĐ		
+ Chi phí hoạt động khác		

Tên cơ quan cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

3. Hoạt động tài chính

Chi tiết	Năm nay	Năm trước
a. Doanh thu		
b. Chi phí		

4. Hoạt động khác

Chi tiết	Năm nay	Năm trước
a. Thu nhập khác		
b. Chi phí khác		

5. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi tiết	Năm nay	Năm trước
- Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	7.406.400	
- Điều chỉnh chi phí thuế TNDN của các năm trước vào chi phí thuế TNDN năm hiện hành		
Cộng	7.406.400	

6. Phân phối cho các quỹ

Chi tiết	Năm nay	Năm trước
- Quỹ khen thưởng		
- Quỹ phúc lợi		
- Quỹ bổ sung thu nhập		
- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp		
- Quỹ dự phòng ổn định thu nhập		
- Quỹ khác		
Tổng số đã phân phối cho các quỹ trong năm		

7. Sử dụng kinh phí tiết kiệm của đơn vị hành chính

Chi tiết	Năm nay	Năm trước
- Bổ sung thu nhập cho CBCC và người lao động	151.348.504	
- Chi khen thưởng		
- Chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể		
Tổng số đã sử dụng kinh phí TK	151.348.504	

8. Thông tin thuyết minh khác

8.1. Phân phối khác số thặng dư trong năm

Chi tiết	Năm nay	Năm trước
- Phân phối khác		

8.2. Các khoản phải nộp NSNN khác

Chi tiết	Năm nay	Năm trước
----------	---------	-----------

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

[illegible]

1. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

This image shows a single sheet of white paper with horizontal blue or grey ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

[illegible]

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

Tên cơ quan cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Nguyễn Bình

Lập, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Người lập
(Ký, họ và tên)

Vũ Thị Thu

Kế toán trưởng
(Ký, họ và tên)

Vũ Thị Thu

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Phương Hoa

